

Số: 109/BC-TrHYT

Yên Thọ, ngày 28 tháng 5 năm 2018

BÁO CÁO

**Tổng kết năm học 2017 – 2018 và Dự thảo phương hướng,
nhiệm vụ năm học 2018 - 2019**

PHẦN THỨ NHẤT: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2017 – 2018

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN CHUNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Thuận lợi

1.1. Cơ cấu tổ chức, đội ngũ

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 25 đ/c. Trong đó:
 - + Ban giám hiệu: 02 đ/c;
 - + Giáo viên: 17 đ/c (14 đ/c GV biên chế và 03 đ/c GV hợp đồng giảng dạy mùa vụ do thiếu 01 giáo viên)
 - + Nhân viên: 06 đ/c (03 đ/c biên chế và 03 nhân viên hợp đồng làm bảo vệ và vệ sinh)
- Tổ chuyên môn có 2 tổ
- Chi bộ: 8/19 đảng viên, chiếm tỉ lệ 42,1% (Kết nạp 02 đoàn viên và 02 quần chúng ưu tú đang đề nghị kết nạp đảng). Chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh với 3 đoàn viên giáo viên nhân viên, 23 đoàn viên học sinh (ngày 26/3 kết nạp được 17 đoàn viên, ngày 19/5 kết nạp được 06 đoàn viên).
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: 100% CB, GV, NV có trình độ chuẩn, trên chuẩn. Trong đó trình độ trên chuẩn 13/19 đạt 68,42%;

* **Đánh giá chung:** Số lượng giáo viên, nhân viên cơ bản đảm bảo đủ theo yêu cầu, định biên môn học phù hợp, nhiều giáo viên có năng lực giảng dạy tốt, có ý thức trách nhiệm cao. Thiếu biên chế giáo viên theo bộ môn Toán - Lý

1.2. Cơ sở vật chất

- Phòng học: Gồm 12 phòng. Trong đó: 8 phòng học kiên cố (có 03 phòng học được trang bị đầy đủ các thiết bị CNTT phục vụ công tác dạy và học như: Máy tính, máy chiếu, hệ thống mạng internet) và 04 phòng học bộ môn: 01 phòng học TM, 01 phòng máy vi tính, 01 phòng Lý – CN và 01 phòng Hóa – sinh.
- Khu hiệu bộ: Gồm 11 phòng. Trong đó: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phó hiệu trưởng, 01 phòng phục vụ chuyên môn, 01 phòng hành chính, 01 phòng công đoàn, 01 phòng kế toán, 01 phòng thư viện, 01 phòng y tế, 01 phòng hội đồng, 01 phòng Đội, 01 phòng truyền thống.

- Các công trình khác: Có nhà bảo vệ, nhà để xe dành riêng cho giáo viên, học sinh đầy đủ. Có sân chơi, sân giáo dục thể chất cho học sinh. Công trình vệ sinh dành riêng cho giáo viên và học sinh.

- Hệ thống CSVC phục vụ ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học: Nhà trường có đủ máy tính, máy in, điện thoại phục vụ công tác quản lý, hành chính: Gồm 27 máy tính cố định, 05 máy tính xách tay, 14 máy tính bảng, 06 máy in, 01 máy chiếu vật thể và 08 máy chiếu. Trong đó:

+ Phòng học văn hóa, phòng Tin học: gồm 20 máy tính được nối mạng Internet, máy chiếu, phonng chiếu đáp ứng nhu cầu dạy học.

+ Phòng học thông minh: Được trang bị đầy đủ các thiết bị CNTT như: 01 bộ máy tính cố định có kết nối mạng, hệ thống âm thanh, micro, 01 máy chiếu, 01 bảng tương tác thông minh, 01 máy chiếu, 01 máy chiếu đa vật thể, 14 máy tính bảng (02 hỏng).

+ Phòng hiệu bộ, chức năng: Gồm 06 máy tính cố định phục vụ công tác quản lý, thư viện, kế toán, hành chính, Đội, chuyên môn; 06 máy in phục vụ cho công tác quản lý điều hành; 05 máy tính xách tay phục vụ công tác chuyên môn, dạy học. Các phòng dạy học, phòng làm việc đều được nối mạng. Ngoài ra, 100% gia đình và cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên đã tự trang bị máy tính có kết nối mạng để phục vụ cho công việc.

Các phòng học, phòng làm việc của CB, GV, NV được trang bị tương đối đầy đủ các trang thiết bị cần thiết đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, hoạt động GD trong nhà trường

1.3. Môi trường giáo dục:

- Hoạt động giáo dục toàn diện có nề nếp. Phối kết hợp các lực lượng giáo dục tốt, có sự quan tâm đúng mức của các lực lượng xã hội.

- Học sinh có nề nếp học tập, ham thích hoạt động, có nhu cầu cầu tiến bộ.

- Trường được công nhận trường THCS đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2016 – 2021 vào tháng 11/2016. Tiếp tục củng cố các điều kiện để giữ vững trường Chuẩn Quốc gia: cơ sở vật chất, chất lượng dạy học, chất lượng đội ngũ.

2. Khó khăn

- Đội ngũ CBGV nhà trường trong năm học có sự điều chuyển nhiều gây khó khăn cho việc điều hành phân công thực hiện nhiệm vụ.

- Còn nhiều học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, sự quan tâm của một số ít phụ huynh chưa sát sao thường xuyên đến học sinh nên công tác phối kết hợp giáo dục của nhà trường gặp nhiều bất cập.

II. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Mạng lưới trường, lớp, học sinh

- Mạng lưới trường, lớp, học sinh: Trường có 8 lớp, đầu năm có 320 học sinh, cuối năm 326 học sinh. (Bỏ 03 học sinh nghỉ học dài ngày: 01 HS lớp 6, 01 HS lớp 8, 01 HS lớp 9).

- So với năm học 2016 - 2017 số lớp học được giữ nguyên, số học sinh tăng 11 em.

- Số HS tuyển mới đầu cấp: 81 HS. Tỷ lệ huy động học sinh lớp 6: Đạt 100%.

2. Duy trì sĩ số

- Số HS đầu năm: 320 HS. Số HS cuối học kỳ 1: 320 HS. Số học sinh cuối năm học: 323 HS.

- Số học sinh bỏ học: 03 (01 HS lớp 6, 01 hs lớp 8, 01 hs lớp 9)

- Số HS chuyển trường: Chuyển đi 06 HS, chuyển đến 12 HS.

*** Đánh giá ưu, nhược điểm:** Hoàn thành kế hoạch phát triển đã đề ra trong năm học, giữ vững được sĩ số học sinh. Số lượng học sinh năm học sau tăng hơn năm học trước.

III. CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC- ĐÀO TẠO

1. Các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo

1.1. Công tác đổi mới chương trình, phương pháp dạy học:

Thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT về thời gian: 42 tuần học/năm, trong đó có 37 tuần thực học;

- Thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo dự án; ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức và khả năng học tập của học sinh, không dạy trước hoặc cắt xén chương trình;

- Lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề, chuyên đề dạy học và các chủ đề tích hợp, liên môn. Tiếp tục thực hiện phương pháp dạy học "Bàn tay nặn bột", các kỹ thuật dạy học tiến bộ như "Sơ đồ tư duy";

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống. Nâng cao chất lượng đội ngũ qua công tác tự bồi dưỡng, tổ chức chuyên đề cấp tổ, cấp trường, đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới sinh hoạt nhóm chuyên môn...

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như dạy học trực tuyến, trường học kết nối ... coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà.

- Tổ chức tham gia chuyên đề cụm, tổ, trường.

1.2. Công tác quản lý chỉ đạo việc nâng cao chất lượng dạy học:

- Tích cực đổi mới công tác quản lý, sử dụng một số biện pháp có hiệu quả như: Phân công quản lý chuyên môn theo chuyên đề, kế hoạch hóa lịch công tác tháng, tuần, công khai các chương trình hoạt động chính của nhà trường.

- Tổ chức quản lý đội ngũ qua việc phối kết hợp với các đoàn thể. Tăng cường bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học, quản lý qua trang mạng "Trường học kết nối"; chú trọng và nâng cao ý thức tự bồi dưỡng của cán bộ, giáo viên.

- Căn cứ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên để đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn; Đổi mới nội dung sinh hoạt và cách thức tổ chức: thảo luận bài khó dạy, dự giờ, rút kinh nghiệm, xây dựng chương trình nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học; triển khai hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối".

- Tạo điều kiện về tinh thần, vật chất cho giáo viên có hoàn cảnh khó khăn giúp giáo viên yên tâm công tác, tâm huyết với nghề nghiệp

- Công tác kiểm tra định kỳ, kiểm tra toàn diện được tiến hành thường xuyên

2. Đánh giá chất lượng giáo dục đào tạo

2.1. Giáo dục đạo đức – pháp luật, giáo dục đạo đức:

- Tuyên truyền giáo dục đạo đức: Được thực hiện theo hình thức lồng ghép trong giảng dạy các bộ môn văn hóa, qua các hoạt động NGLL, qua các buổi phát thanh măng non; qua việc tổ chức ngoại khóa về thực hiện pháp luật trong trường học. Triển khai kí cam kết thực hiện tốt “Luật giao thông” và Nghị định 36 của Thủ tướng Chính phủ về việc cấm sản xuất, buôn bán, tàng trữ, đốt pháo nổ và thả đèn trời. Thực hiện tốt phong trào “5 không” do liên ngành phát động. Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

- Tổ chức các phong trào thi đua chào mừng các ngày lễ lớn: 20/11; 22/12, 26/3, 19/5.... Thi đua thực hiện tốt các nội dung của phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực". Việc thực hiện các cuộc thi, các cuộc vận động theo chỉ đạo của ngành đạt kết quả cao mang ý nghĩa giáo dục tốt.

Trong năm học 2017 – 2018, trường có nhiều biện pháp tích cực để giáo dục đạo đức học sinh, hiện tại chưa có học sinh vi phạm pháp luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, thực hiện tốt An toàn giao thông.

2.2. Giáo dục các bộ môn văn hoá

- Chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên và đặc biệt là cán bộ quản lý được nâng cao. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giảng dạy và quản lý. Thực hiện đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá, xếp loại giáo viên và học sinh theo yêu cầu phản ánh đúng chất lượng giáo dục góp phần thực hiện mục tiêu đào tạo.

- Chú trọng việc dạy học thực hành trong giờ chính khoá bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng, liên hệ thực tế phù hợp với nội dung bài học. Khai thác tối đa tác dụng của các thiết bị dạy học, phương tiện nghe nhìn;

- Thực hiện dạy các chương trình lồng ghép kỹ năng sống, giáo dục giới tính, An toàn giao thông và môi trường, bảo tồn di sản Vịnh Hạ Long, tuyên truyền luật phòng chống tham nhũng ...

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi tiến hành song song việc phụ đạo học sinh yếu: Chất lượng học sinh giỏi các cấp tăng hơn so với năm trước cả về số lượng và chất lượng. Kết quả thanh toán học sinh yếu được BGH kiểm tra, rà soát sau mỗi kì học.

- Cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc các qui định về dạy thêm, học thêm.

- Công tác giáo dục địa phương: Tổ chức dạy chương trình địa phương theo tài liệu giáo dục địa phương của từng môn học được phê duyệt của Sở, Bộ.

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT.

Tóm lại: Nền nếp dạy và học ổn định. Chất lượng đại trà được giữ vững. Chất lượng mũi nhọn được nâng cao.

2.3. Đánh giá các hoạt động GD toàn diện khác

- Giáo dục quốc phòng: thực hiện lồng ghép trong dạy và học các môn văn hóa, các hoạt động ngoại khóa.

- Giáo dục LĐ - HN: Triển khai thực hiện dạy nghề làm vườn cho 77 em học sinh lớp 8; kết quả: 100% thi cấp chứng chỉ đạt loại giỏi.

- Giáo dục thể chất và y tế trường học: Có 01 phòng y tế với trang thiết bị y tế đảm bảo theo đúng yêu cầu. Tổ chức chăm sóc sức khỏe ban đầu định kỳ cho 100% học sinh, 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế. Tuyên truyền phòng chống bệnh dịch theo mùa.

- Các hoạt động văn nghệ, TDTT: Thành lập các đội tuyển TDTT các môn bóng đá, điền kinh, bóng bàn, cầu lông của nhà trường. Tổ chức hội diễn văn nghệ chào mừng ngày nhà giáo VN 20/11. Tổ chức Hội trại 26/3 với chủ đề “Ngày hội tiến bước lên Đoàn”. Tham gia Giải điền kinh cấp thị xã (9 giải); Cuộc thi học sinh giỏi cấp thị xã (06 giải); Cuộc thi học sinh giỏi cấp tỉnh : 01 giải KK môn GDCD; Giải điền kinh cấp tỉnh: 01 giải Nhất bóng đá; 02 giải Nhì thi tiếp sức, 01 giải Ba thi tiếp sức;

- An toàn giao thông, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội: 100% học sinh được tuyên truyền Luật An toàn giao thông, phòng chống ma túy, các tệ nạn XH..

Trong năm học nhà trường không có hiện tượng kỳ thị, phân biệt đối với người nhiễm HIV/AIDS, phân biệt kỳ thị về giới; Học sinh nhà trường không mắc tệ nạn xã hội

*** Đánh giá chung:** Các hoạt động giáo dục được triển khai, hỗ trợ cho nhau để kết quả giáo dục của nhà trường ngày càng được nâng lên.

3. Kết quả 2 mặt giáo dục học cả năm của toàn trường

*** Kết quả thi học sinh giỏi các cấp:**

NĂM HỌC	HỌC SINH GIỎI CÁC CẤP			
	CẤP TRƯỜNG	CẤP THỊ XÃ	CẤP TỈNH	QUỐC GIA
2016- 2017	74	21	2	
2017- 2018	83	15	4	

***Xếp loại hạnh kiểm của học sinh được nâng lên so với năm học trước.**

NĂM HỌC	SỐ TỔÀN TRƯỜNG	HẠNH KIỂM			
		TỐT	KHÁ	TB	YẾU
2016- 2017	312	259	46	7	0
2017- 2018	322	271	44	7	0

*** Kết quả Giáo dục văn hóa cũng được nâng lên đáng kể**

NĂM HỌC	SỐ SỐ TOÀN TRƯỜNG	HỌC LỰC				
		GIỎI	KHÁ	TB	YẾU	KÉM
2016- 2017	312	74	149	87	2	0
2017- 2018	322	83	158	78	3	0

- HS lớp 9 đủ điều kiện tốt nghiệp THCS: 82/82 đạt 99,06% ;
- Chuyên lớp thẳng: 319/322 đạt 99,07 %
- Thi nghề PT HS lớp 8: 77 em đăng ký dự thi, đạt 77/77 xếp loại giỏi.

*** Kết quả các cuộc thi, giao lưu các cấp:**

- Cấp tỉnh (4 giải):
 - + Cuộc thi học sinh giỏi: 01 giải KK môn GDCD.
 - + Giải điền kinh: 01 giải Nhất bóng đá; 02 giải Nhì thi tiếp sức, 01 giải Ba thi tiếp sức;
- Cấp thị xã:
 - + Giải điền kinh (9 giải): 01 giải Nhất thi ném bóng, 03 giải Nhất thi tiếp sức, 01 giải Nhì thi chạy tiếp sức; 01 giải Nhất thi chạy 100m, 01 giải Nhất thi chạy 200m; 01 giải Nhì thi chạy 800m; 01 giải Ba thi chạy 800m;
 - + Cuộc thi học sinh giỏi (06 giải): 01 giải Ba môn GDCD; 01 giải Ba môn Tiếng anh; 02 giải KK môn Hóa học; 01 giải KK môn GDCD; 01 giải KK môn Lịch sử;

IV. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN

1. Đánh giá về số lượng, chất lượng đội ngũ

1.1 Ưu điểm:

- 100 % CBGV có phẩm chất đạo đức tốt. Gương mẫu thực hiện chính sách và pháp luật.
- 100% CBGV thực hiện đầy mạnh "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" và các cuộc vận động của ngành.
- 100% CBGV thực hiện tốt cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" và các cuộc vận động của ngành, đặc biệt việc thực hiện chủ đề công tác năm 2018 của UBND Thị xã Đông Triều và Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều.
- Thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã: 03 đ/c; Giáo viên làm TPT Đội cấp thị xã: 01 đ/c; Có 8/8 đồng chí đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường.
- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt và ký cam kết cho 100% cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh về thực hiện các quy định chủ đề công tác năm 2018 của ngành, thị xã. Cải tiến nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, tổ chức chuyên đề cấp tổ, cấp trường và tham gia chuyên đề cấp cụm về đổi mới phương pháp giảng dạy theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, phát động phong trào "Dạy tốt - Học tốt". Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Mở các lớp bồi dưỡng tin học cho giáo viên. Sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị dạy học. Phát động phong trào đầu tư, sử dụng công nghệ điện tử để thực hiện tốt nhiệm vụ ứng dụng CNTT

trong hỗ trợ đổi mới PP giảng dạy: 100% GV NV có máy tính ở gia đình, 100% máy tính ở gia đình được nối mạng Internet, 100% GV soạn bài trên máy vi tính.

- Củng cố và đẩy mạnh hoạt động Tổ CNTT phục vụ các nhiệm vụ của trường. Công tác kiểm tra của BGH được tiến hành thường xuyên, đảm bảo tốt các yêu cầu quy định.

* **Xếp loại CBVC:** Đánh giá theo công văn số 1023/SGD ĐT-TCCB ngày 21/5/2015 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn tạm thời thực hiện đánh giá xếp loại công chức, viên chức ngành GD&ĐT

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 13/19 đ/c đạt 68,4%;

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 6/19 đ/c đạt 31,6%;

* **Xếp loại theo chuẩn HT, chuẩn PHT, chuẩn GVTHCS theo Thông tư số 29, 30 của Bộ GD&ĐT:**

- Chuẩn HT, PHT: 2/2 đ/c đều đạt xuất sắc;

- Chuẩn nghề nghiệp GV THCS:

+ Xuất sắc: 11/14 đ/c đạt 78,6%;

+ Khá: 03/14 đ/c đạt 21,4%. (Đ/c Lưu, đ/c Hòa, đ/c Thanh)

1.2. Những khó khăn cần tháo gỡ

- Đội ngũ Giáo viên còn thiếu cơ cấu bộ môn. Trình độ tay nghề GV không đồng đều.

2. Các biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

- Tổ chức học tập các chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng, nhà nước, học tập về nhiệm vụ năm học và các chỉ đạo của ngành.

- Cải tiến nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, t/c chuyên đề cấp tổ, cấp trường về dạy học tích hợp theo chủ đề, chuyên đề liên trường về đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh, áp dụng các kỹ thuật dạy học vào trong giảng dạy, ứng dụng thiết bị phòng học thông minh cho đổi mới phương pháp dạy học. Tổ chức Hội giảng thi giáo GV dạy giỏi cấp trường; phát động phong trào "Dạy tốt - Học tốt". Tham gia các lớp tập huấn do ngành tổ chức.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị dạy học hiện có.

V. CÔNG TÁC XÂY DỰNG TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA

Nhà trường đã lập kế hoạch phân đầu xây dựng duy trì, hoàn thiện các tiêu chí và được công nhận trường THCS đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2016- 2021 vào tháng 11/2016. Tiếp tục làm tốt công tác tự đánh giá duy trì và bổ sung minh chứng các tiêu chí, tiêu chuẩn công tác KĐCLGD

* **Công tác xây dựng CSVC, cảnh quan sư phạm:**

Cây xanh trong khuôn viên nhà trường: Trồng thêm cây bóng mát 2 bên cổng trường, cắt tỉa cây xanh và tu bổ cảnh quan của trường tạo không gian Xanh-Sạch - Đẹp.

Công trình nước sạch và nhà vệ sinh trong trường học: 02 khu vực vệ sinh riêng biệt cho giáo viên và học sinh được nâng cấp hiện đại sạch đẹp, khu rửa tay cho học sinh phòng chống bệnh dịch theo mùa.

VI. CÔNG TÁC PCGD:

Bằng các biện pháp tích cực: Phối hợp với Hội cha mẹ học sinh, các Ban đại diện thôn xã, các Đoàn thể trong và ngoài nhà trường trên địa bàn để lập hồ sơ, củng cố hồ sơ thường xuyên, chính xác, rõ ràng, thuận tiện cho công tác theo dõi và tổ chức huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp. Tổ chức tốt các biện pháp chống lưu ban và tạo ra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp để thu hút, quản lý duy trì sĩ số. Tham mưu tích cực với lãnh đạo địa phương, đẩy mạnh công tác tuyên truyền và vận động các lực lượng xã hội cùng chăm lo tới sự nghiệp giáo dục và có chính sách hỗ trợ đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn như: tặng quà, miễn, giảm một số khoản đóng góp, mua tặng bảo hiểm, tặng quà cho học sinh có khó khăn nhân dịp đầu năm học và ngày lễ Tết. nhà trường đã duy trì sĩ số đạt trên 99%. Tuyển sinh 100% học sinh học xong chương trình TH vào lớp 6, tỷ lệ chuyên cần đạt cao: Trên 99%

Kết quả công tác phổ cập giáo dục năm 2017: Duy trì và nâng cao mức độ đạt chuẩn về phổ cập giáo dục THCS mức độ 3, phổ cập xóa mù chữ mức độ 2. Thực hiện tốt công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS đặc biệt tỷ lệ học sinh học nghề sau tốt nghiệp. Huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS ra lớp; thực hiện tốt các biện pháp chống lưu ban, bỏ học nhằm duy trì sĩ số học sinh trong nhà trường.

Phổ cập đúng độ tuổi (11 tuổi) vào lớp 6: đạt 100 %.

Tổng số học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS năm học 2017-2018: 82/82 em đạt 100%. Trong đó có 16 HS đạt loại giỏi.

VII. CÔNG TÁC THANH, KIỂM TRA

- Kết quả kiểm tra toàn diện giáo viên như sau:

- + Kiểm tra toàn diện: 19 đ/c, trong đó loại Tốt: 14 đ/c; Loại khá: 05 đ/c
- + Kiểm tra thường xuyên: 19 đ/c, trong đó loại tốt: 15 đ/c; loại khá: 04 đ/c
- + Thăm lớp dự giờ: 15 đ/c, trong đó loại Giỏi: 12 đ/c; loại khá: 3 đ/c.
- + Hồ sơ: 19/19 đ/c, trong đó loại tốt: 15 đ/c; loại khá: 04 đ/c.

- Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo : Không có.

VIII. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH

- Sử dụng có hiệu quả nguồn tài chính được cấp. Đã đả các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra công tác tài chính đảm bảo theo quy định, đảm bảo chế độ, động viên CB, GV, người lao động đầy đủ, kịp thời. Tập trung xây dựng CSVC: Nhà xe cho học sinh, cổng, tường cổng, sửa chữa nâng cấp đồ dùng thiết bị dạy học.

IX. CÔNG TÁC ĐẢNG TRONG TRƯỜNG HỌC

- Chi bộ hoạt động độc lập trực thuộc Đảng ủy xã Yên Thọ.
- Tổng số đảng viên của chi bộ: 08/19, đạt tỉ lệ 42,1%.
- Chi bộ nhà trường đã thể hiện rõ vai trò lãnh, chỉ đạo các hoạt động. Mọi đảng viên trong chi bộ đều gương mẫu, tiên phong, luôn đi đầu trong mọi hoạt động. Công tác phát triển Đảng được quan tâm đúng mức (Trong năm 2018 kết nạp mới 01 đ/c; Chi bộ đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị kết nạp cho 01 đ/c và giới thiệu 01 quần chúng là đoàn viên ưu tú đi học lớp cảm tình đảng.

X. CÔNG TÁC XÃ HỘI HÓA GIÁO DỤC

Tham mưu Hội cha mẹ học sinh khối 9 tặng 01 máy điều hòa phòng họp trị giá 11.550.000 đ.

IX. CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Cá nhân và tập thể đã được xét bình bầu qua Hội đồng TĐ-KT cấp trường; đề nghị Hội đồng TĐ-KT cấp trên xét công nhận:

- **Tập thể:** Tập thể Lao động tiên tiến.
- **Cá nhân:**
 - CSTĐ cấp Cơ sở: 03 đ/c (đ/c Hoàng Thị Tuyền, đ/c Nguyễn Thị Tuyết Mai và đ/c Phạm Thị Ánh Tuyết).
 - Lao động tiên tiến: 19 đ/c. (Có danh sách kèm theo)
 - Đề nghị Sở GD&ĐT tặng Giấy khen: 01 đ/c (đ/c Nguyễn Thị Xuân).
 - Đề nghị UBND thị xã Đông Triều tặng Giấy khen: 01 đ/c (đ/c Hà Thu Dung).
- **Thi đua các lớp:**
 - + Lớp xuất sắc: 6B, 7A, 8A, 9A
 - + Lớp tiên tiến: 6A, 9B, 7B
 - Tập thể lớp có thành tích lao động xuất sắc: Lớp 6B.

PHẦN THỨ HAI: PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2018 - 2019

1. Phát triển và phổ cập GD

Biên chế 9 lớp với 340 học sinh

Tiếp tục duy trì sĩ số học sinh. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2018 - 2019. Thực hiện tốt công tác phổ cập THCS, điều tra THPT.

2. Giáo dục toàn diện

* **Giáo dục đạo đức - pháp luật:** Triển khai các chủ điểm hàng tháng theo hướng dẫn của Bộ GD, tổ chức các phong trào thi đua chào mừng các ngày lễ lớn: 20/11; 3/2, 26/3, 15/5, 19/5. Chú trọng rèn kỹ năng sống cho học sinh gắn với các phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Quan tâm đến đối tượng HS có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp lễ Tết...

* **Dạy và học các bộ môn văn hóa:** Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng dạy học như: "*Dạy kết hợp với ôn*"; "*Ứng dụng CNTT trong giảng dạy*" ... Tổ chức phong trào: "*Dạy tốt - Học tốt*"; Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu thông qua các giờ học trên lớp. Tổ chức ôn luyện các đội tuyển học sinh giỏi các bộ môn văn hóa cũng như đội tuyển thi học sinh giỏi qua mạng Internet.

* **GD thể chất - thẩm mỹ - hoạt động ngoài giờ:** Duy trì các phong trào TDDT, văn nghệ, các hoạt động NGLL.

* **Lao động - Hướng nghiệp:** Tổ chức lao động tu bổ trường lớp, trồng và chăm sóc cây xanh. Hoàn thành các bài học HN, dạy nghề phổ thông..

* **Công tác XHH:** Kêu gọi phụ huynh nhà trường tiếp tục ủng hộ kinh phí nâng cấp CSVC cảnh quan nhà trường.

3. Điều kiện thiết yếu

* **Đội ngũ:**

- Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; gắn với các cuộc vận động trong ngành.

- Bồi dưỡng đội ngũ về trình độ chuyên môn, phương pháp giảng dạy và ứng dụng CNTT.

* **CSVC**: Sử dụng triệt để CSVC đã có. Tiếp tục bổ sung CSVC phục vụ công tác dạy và học. Tăng cường sử dụng và khai thác có hiệu quả phòng máy tính, phòng học thông minh, khai thác mạng Internet phục vụ cho dạy và học...

4. Tổ chức - Quản lý: Triển khai kế hoạch theo tháng, tuần, tổ chức thực hiện, phân công rõ người, rõ việc. Tổ chức tốt các phong trào thi đua; Kiểm tra theo dõi, duy trì chế độ thông tin 2 chiều; Khen thưởng, phê bình kịp thời...

Thực hiện nghiêm túc công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 7/5/2009 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

5. Các giải pháp thực hiện:

- Nâng cao chất lượng của công tác chủ nhiệm trong giáo dục đạo đức cho học sinh: Kết hợp chặt chẽ với các lực lượng giáo dục đặc biệt là phụ huynh tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giám sát thực hiện nội quy, quy định và thực hiện pháp luật của học sinh, đặc biệt chú ý các thời điểm trước, trong, sau dịp tết nguyên đán và cuối năm học.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ, quản lý chặt chẽ hoạt động dạy học của giáo viên đặc biệt chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, thanh toán học sinh yếu.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm học thêm theo Chỉ thị 09-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 5255/KH-UBND ngày 20/12/2011 của UBND tỉnh và chương trình số 4284/CTr-SGD&ĐT ngày 22/12/2011 của Sở giáo dục về chấn chỉnh hoạt động dạy thêm học thêm: Ký cam kết trong giáo viên, phụ huynh và học sinh.

- Tạo điều kiện cho các đoàn thể trong trường hoạt động có hiệu quả cao.

- Phát huy tác dụng của các trang thiết bị dạy học hiện đã có. Tiếp tục đầu tư, nâng cấp bổ sung cơ sở vật chất nhà trường, cảnh quan nhà trường bằng cách huy động mọi nguồn lực.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Thúy Liễu